TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày: 04/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Nguyễn Khánh Xuân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Việt Thành**
2. Bà **Cao Thị Ngọc Hà**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Bảo Quốc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:11/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh D, sinh năm 1990, tại Cần Thơ; Nơi cư trú: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H (còn sống) và bà Đào Kim P (còn sống); Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1994; Vợ: Nguyễn Thị Thùy D, sinh năn 1991; Con: 01 người: sinh 2014;

Tiền án: 01 lần, ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 01 năm 11 tháng 10 ngày tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: chưa

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc C, sinh ngày 22/11/1985, tại Cần Thơ; Nơi cư trú: phường X, quận N, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: khu vực A, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: - không rõ- và bà Lê Thanh T (còn sống); Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1982; Vợ: Đặng Diệp Hồng T, sinh năn 1983; Con: 01 người: sinh 2013;

Tiền án: chưa

Tiền sự: ngày 04/102017 bị công an phường L, quận B xử phạt 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay chưa chấp hành.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Hiếu N, sinh ngày 23/3/2002, tại Cần Thơ; Nơi cư trú: khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn 04/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng

Thiện N (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim T (còn sống); Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1999; Vợ con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Anh Trần Phước L, sinh năm 1991 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phương Lạc, xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. Anh Lâm Huỳnh Psinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan:*

1. Bà Lâm Thị Thu L, sinh năm 1957 (có mặt)

Địa chỉ: 314 Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Võ Minh T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: 158/41 Phan Đình Phùng, phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Bà Huỳnh Chúc L, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: 194 Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy thành phố Cần Thơ.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đặng Hiếu N*: Ông Đặng Thiện N, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Hiếu N*: Bà Bùi Thị Xuân Thy- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10/04/2019 Nguyễn Thanh D rủ Đặng Hiếu N đi tìm tài sản để trộm cắp thì N đồng ý. D điều khiển xe chở N phía sau để đi tìm tài sản. Khi đến nhà số 290/211, đường Cách mạng tháng 9, phường Bùi Hữu N, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thì D phát hiện cổng rào nhà này không khóa nên D dừng xe lại và kêu N đi vào tìm tài sản. N đi vào trong và phát hiện xe 01 hiệu Honda, loại Future Neo Fi của Trần Phước L, sinh năm: 1991, trú ấp Phước Lạc, xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đang đậu trước dãy đi chung của nhà trọ, không khóa cổ nên N dẫn xe này ra khỏi cổng rào. Lúc này D dùng chìa khóa đã chuẩn bị sẵn từ trước mở khóa xe và chạy đến tiệm game bắn cá trên đường Trần Hoàng Na, còn N điều khiển xe còn lại về nhà ngủ. Khi kiểm tra trong cốp xe D phát hiện có giấy đăng ký xe và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự tên Trần Tuấn K (cha của Trần Phước L); 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy phép lái xe hạng C, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Trần Phước L. Đến trưa ngày 10/04/2019 D, N và Bùi Tiến D, sinh năm 1977, trú tại Phạm Ngũ Lão, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ gặp nhau tại quán nước thì D kêu N và D đi cầm xe. D và N đem xe đến tiệm cầm đồ số 314 Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để cầm xe biển kiểm soát 95P1 –

1918 và toàn bộ giấy tờ cho bà Lâm Thị Thu L với giá 10.000.000đồng. N và D quay lại quán nước đưa tiền cho D, D cho N 500.000đồng, số tiền còn lại D tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 13/04/2019 bà Lâm Thị Thu L tiến hành giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ 01 xe biển kiểm soát 95P1 – 1918 và toàn bộ giấy tờ cùng hợp đồng cầm cố tài sản.

Căn cứ kết luận số 27/BKL – HĐĐG ngày 22/04/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: xe mô tô màu đen – xám – bạc biển kiểm soát 95P1 – 1918 có giá trị còn lại là 14.500.000đồng;

Vụ thứ 2: Khoảng 23 giờ ngày 26/04/2019 Trần Quốc C điều khiển xe chở Nguyễn Thanh D đi đến hẻm 79 Cách Mạng Tháng Tám, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ để tìm bạn. Khi đi ngang nhà trọ số 79/2 thì cả hai phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Wave S biển kiểm soát 65V1 – 4347, màu đen của Lâm Huỳnh Psinh năm 1993, trú tại ấp 5, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đang đậu cuối dãy trọ nên cả hai quyết định lấy xe này để bán lấy tiền tiêu xài. C dừng xe lại để D mở cửa rào đi vào dẫn xe ra đường. C sang điều khiển xe vừa trộm được để D điều khiển xe còn lại và dùng chân đẩy xe trộm được về nhà trọ của C cất giữ. Đến ngày 27/04/2019 C mang xe này đến cầu Quang Trung thuộc quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để bán cho một người thanh niên với giá 2.700.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết; hiện xe này không thu hồi được.

Căn cứ kết luận số 37/BKL – HĐĐG ngày 24/06/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận; một xe hiệu Honda loại Wave S màu đen – xám biển kiểm soát 65V1 – 4347 có giá trị còn lại là 7.000.000đồng;

Ngoài ra, quá trình điều tra Trần Quốc C còn khai nhận trong tháng 03/2019 C đi tìm tài sản trộm cắp thì phát hiện nhà trọ trên đường Đồng Văn Cống có 01 xe hiệu Award đang đậu không có người trông coi nên C đến lấy trộm và đem về nhà trọ của mình tại Nguyễn T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ để cất giữ. Sau đó, C cho Võ Minh T (Đui), sinh năm 1985, trú tại Phan Đình Phùng, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ mượn để sử dụng. Đến ngày 09/06/2019, do biết C bị bắt nên T đã đem giao nộp một xe kiểu dáng Dream có gắn biển kiểm soát 65D1 – 00916.

Căn cứ kết luận số 78/BKL – HĐĐG ngày 31/12/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận; một xe Award có giá trị còn lại là 1.600.000đồng;

Ngày 16/08/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho Trần Phước L một xe 95P1- 1918 và các giấy tờ có liên quan. Hiện anh Long không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Đối với anh Lâm Huỳnh P do tài sản là xe 65V1 – 4347 không thu hồi được nên yêu cầu bồi thường giá trị tài sản theo đúng quy định pháp luật.

Đối với bà Lâm Thị Thu L khi nhận cầm xe 95P1 – 1918 do không biết đây là tài sản do các đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà có nên không xem xét xử lý. Hiện bà Liên yêu cầu các đối tượng trả lại cho bà số tiền 10.000.000đồng. Đối với Bùi Tiến D khi đi cầm xe cho D, D và N không nói đây là tài sản do D và N trộm cắp mà có. Hiện tại D bỏ khỏi địa phương chưa làm việc nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với xe loại Dream do Võ Minh T giao nộp qua xác minh trên đường Đồng Văn Cống, phường An Thới, quận Bình Thủy không xảy ra vụ mất trộm và cũng không ai đến Công an phường An Thới trình báo mất trộm xe này, tiến hành tra cứu số khung và số máy không tìm thấy thông tin. Đối với biển kiểm soát 65D1 – 009.16 gắn trên xe hiệu Award là biển số của xe hiệu Yamaha Nouvo do chị Đinh Thị Ngọc T, trú tại Cách Mạng Tháng Tám, phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đứng tên chủ sở hữu, xe này bị mất trộm vào tối ngày 27/04/2019 tại nhà trọ Trần Quang Diệu, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Qua làm việc, C không thừa nhận lấy trộm xe hiệu Yamaha Nouvo của chị T nên tách ra thành vụ án khác giao Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thủy tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý.

Ngoài hành vi thực hiện trên địa bàn quận Bình Thủy các đối tượng còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Ninh Kiều. Hiện các hành vi này đã được xử lý trong vụ án khác nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Ngoài ra, ngày 10/10/2019 Trần Quốc C còn bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: trộm cắp tài sản; Ngày 28/11/2019 Đặng Hiếu N bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 24/10/2019, bà Huỳnh Chúc L (chị của C) giao nộp số tiền 3.500.000đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ khắc phục hậu quả cho hành vi của Trần Quốc C.

Bản cáo trạng số 10/CT- VKSBT ngày 12/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố Nguyễn Thanh D, Trần Quốc C và Đặng Hiếu N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra và kết quả kiểm tra các tài liệu chứng cứ tại phiên tòa hôm nay thông qua việc xét hỏi các bị cáo đủ cơ sở xác định vào các ngày 10 và 26/4/2019 các bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản là hai xe mô tô của anh Long và anh Phúc. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố theo tội danh và điều khoản luật đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thanh D, Trần Quốc Cvà Đặng Hiếu N phạm tội "trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm hình sự:

Đối với Nguyễn Thanh D: áp dụng quy định tại Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Thanh Dtừ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với Trần Quốc C: áp dụng quy định tại Điều 38; Điều 56; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Trần Quốc C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 81/2019/HSST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đối với Đặng Hiếu N: áp dụng quy định tại Điều 56; Điều 90, Điều 91; Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đặng Hiếu N từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 71/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra. Đối với xe mô tô hiệu Award do

chưa xác định được chủ sở hữu nên giao cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo N trình bày: thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo N nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ do hoàn cảnh của N khó khăn, cha mẹ ly hôn khi N còn nhỏ, phải sống cùng bà nội đã lớn tuổi nên thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình. Bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi do bị người khác rủ rê, trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 90 đến Điều 107; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; xử phạt Đặng Hiếu N 06 tháng tù.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đặng Hiếu N trình bày: do hoàn cảnh gia đình ông không có điều kiện gần gũi chăm sóc bị cáo N, từ nhỏ bị cáo đã sống cùng bà nội, thiếu sự quan tâm của gia đình nên bị cáo mới phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Lâm Thị Thu L yêu cầu các bị cáo bồi thường 10.000.000đồng.

Anh Lâm Huỳnh Pyêu cầu các bị cáo bồi thường 7.000.000đồng giá trị xe theo kết quả định giá.

Lời nói sau cùng của bị cáo: các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử thấy rằng: căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định các bị cáo là người nghiện ma túy và nghiện game, và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, các bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản là hai chiếc xe có tổng giá trị là 21.500.000đồng. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần Phước L và Lâm Huỳnh Phúc. Với thủ đoạn và hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, vì thế cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Ý thức phạm tội của bị cáo là cố ý nên có cơ sở xác định đồng phạm trong vụ án, tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn. Chính các bị cáo hiểu rõ nhất về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, đặc biệt là xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở

hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuổi đời các bị cáo còn trẻ, có sức khỏe, không chăm lo lao động bằng công sức của mình mà chỉ muốn hưởng thụ, do đó cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về vai trò và mức độ tham gia của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo D là người tham gia tích cực nhất, bị cáo đã thực hiện hai vụ trộm cùng với bị cáo C và bị cáo N, là người trực tiếp nhận tiền và sử dụng phần lớn số tiền sau khi cầm cố tài sản được 10.000.000đồng, bị cáo chỉ chia cho N 500.000đồng. Bị cáo C thực hiện 01 vụ trộm cùng với D và 01 vụ trộm xe một mình, là người trực tiếp bán tài sản lấy tiền tiêu xài riêng. Đối với bị cáo N thạm gia cùng với D 01 vụ, là người lấy trộm tài sản, đem đi tiêu thụ và được chia 500.000đồng. Do đó hình phạt đối với bị cáo D cao hơn các bị cáo khác, sau đó đến bị cáo C và bị cáo N.

[5] Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Thanh D có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 10/10/2019 Trần Quốc C bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: trộm cắp tài sản; Ngày 28/11/2019 Đặng Hiếu N bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; gia đình bị cáo C khắc phục một phần hậu quả; các bị cáo C, D đồng ý bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi N vụ liên quan; bị cáo N phạm tội khi dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại Điều 51, Điều 91 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Thanh D có 01 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Phước L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh D đồng ý bồi thường cho bà Lâm Thị Thu L 10.000.000đồng; bị cáo Trần Quốc C đồng ý bồi thường cho anh Lâm Huỳnh P 7.000.000đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra đối với người bị hại. Đối với xe mô tô hiệu Award do chưa xác định được chủ sở hữu nên giao cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thanh D, Trần Quốc C và Đặng Hiếu N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Thanh D** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Trần Quốc C** 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 81/2019/HSST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 08/7/2019.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đặng Hiếu N** 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 71/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/11/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: công nhận việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra cho anh Trần Phước L theo quyết định xử lý vật chứng số 61 ngày 16/8/2019 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 16/8/2019.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Award, kiểu dáng Dream, không có biển số, màu nho, số máy VTTJL1P5O FMGW003830, số khung RRKDCGOTTXA0330 do chưa tìm được chủ sở hữu nên giao cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Phước L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bà Lâm Thị Thu L, anh Lâm Huỳnh P với bị cáo Nguyễn Thanh D, Trần Quốc C: bị cáo D bồi thường cho bà Liên 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*); bị cáo C bồi thường cho anh P 7.000.000đồng (*bảy triệu đồng*), gia đình C đã nộp 3.500.000đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*) nên bị cáo C tiếp tục bồi thường cho anh P 3.500.000đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

* ***Nơi nhận:***

- VKSND Q. Bình Thủy
- NTG-CAQ.Bình Thủy
- Thi hành án Q. Bình Thủy
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ

Đặng Nguyễn Khánh Xuân